

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-PT

Ngày: 16 – 4 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Ông Nguyễn Thành Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1971 tại huyện Z1, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: số 59B, Cao Thắng, Khóm X, Phường Y, thành phố Z2, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Huy và bà Nguyễn Thị S, vợ Kim X (chết) và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2006).

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 09/2016/HSST ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Z2 xử phạt 09 tháng tù; tại Bản án số 72/2017/HSPT ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù, chấp hành xong ngày 18/4/2019.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại Nguyễn Văn M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Thị G, Phạm Hải Đ, Võ Kim D không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/10/2020, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 64G1-296.07 (xe của bà Lê Thị G, sinh năm 1979, ngụ ấp X3, xã Y3, huyện Z3, tỉnh Vĩnh Long) mang theo một gói bả chó đến xã Y4, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long nhằm mục đích tìm chó bẫy thuốc để bắt trộm. Khi đến đoạn đường đal thuộc ấp Thanh Trí, xã Y4, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Văn Q nhìn thấy 01 (một) con chó lông màu vàng, đen của ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1965 ngụ địa chỉ trên đang đi trên đường đal. Q ném gói bả chó xuống đường rồi điều khiển xe đi tiếp một đoạn thì Q quay xe lại nhìn thấy con chó nằm bất tỉnh. Q xuống xe bắt con chó bỏ vào bao nylon đã chuẩn bị sẵn để lên xe rồi tẩu thoát. Sự việc được bà Võ Kim D phát hiện, sau đó ông Nguyễn Văn M trình báo sự việc đến Công an xã Y4. Công an xã Y4 tiến hành rà soát và mời Nguyễn Văn Q lên làm việc, Nguyễn Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) con chó lông màu vàng, đen trọng lượng 09 (chín) kg;
- 01 (một) xe mô tô biển số 64G1-296.07;
- 01 (một) mũ bảo hiểm;
- 01 (một) cái bao nylon màu đỏ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/KL.ĐGTS ngày 28/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Z kết luận: 01 con chó lông màu vàng, đen trọng lượng 09 kg trị giá: 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Nguyễn Văn Q đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, ngày 09/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Z ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn Q.

- Xử lý vật chứng: Ngày 16/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Z đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn M 01 (một) con chó lông màu vàng, đen trọng lượng 09 (chín) kg; do bà Lê Thị G không biết bị cáo Nguyễn Văn Q sử dụng xe mô tô biển số 64G1-296.07 để trộm cắp tài sản nên ngày 23/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Z đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 02 cùng ngày, trả lại cho bà Lê Thị G: 01 (một) xe mô tô biển số 64G1-296.07.

- Vật chứng còn lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Z chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Z quản lý, gồm: 01 (một) mũ bảo hiểm và 01 (một) cái bao nylon màu đỏ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Z đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/01/2021 bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải nộp án phí phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Q thay đổi yêu cầu kháng cáo xin được giảm hình phạt tù, không yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Q xin giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Z, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Z, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q: Vào khoảng 09 giờ ngày 19/10/2020, bị cáo Q đã có hành vi lén lút bắt trộm 01 con chó lông màu vàng, đen trọng lượng 09kg của ông Nguyễn Văn M với giá trị 450.000đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên phải xử phạt nghiêm và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Xét thấy, án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy giá trị tài sản không lớn, bị hại cũng nhận lại tài sản, bị cáo có một người con chưa thành niên, gia đình đình bị cáo có công với cách mạng, cha bị cáo là ông Nguyễn Văn Huy, mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị S được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạn nhất, chú của bị cáo là ông Nguyễn Văn H là liệt sĩ nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt là có căn cứ.

Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q; sửa bản án sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND H.TB: 01;
- VKSND + CQĐT H.TB: 02;
- CQTHADS H.TB: 01;
- CQTHAHS H.TB:01;
- BC: 01;
- PHSCAVL: 01;
- STP. TV: 01;
- Bị hại, NLQ: 04;
- UBND, CA P8: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 06;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tư